



CÔNG TY CỔ PHẦN BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ VIỆT NAM (VIETNAM REPORT)

📍 Phòng 205, Biệt thự E, Khu Villas Thành Công, số 3 phố Thành Công, phường Giảng Võ, TP. Hà Nội

☎ 024 3516 0138

*

📞 086 936 7871

*



024 3514 0805

✉ rd@vietnamreport.net

*



https://vnr500.com.vn/

MẪU THÔNG TIN DOANH NGHIỆP

(Dùng để kiểm chứng trước khi công bố Bảng xếp hạng VNR500 năm 2025)

I. THÔNG TIN TỔNG QUAN		
Tên Doanh nghiệp		
Tên tiếng Anh		
Mã số thuế		
Trụ sở chính		
Tel / Fax		
Email / Website		
Tình trạng niêm yết	☐ HNX ☐ HOSE ☐ Chưa niêm yết Mã chứng khoán:	
Năm thành lập		
Vốn điều lệ		
Sở hữu vốn	☐ 100% Vốn nhà nước ☐ Vốn nhà nước > 50% ☐ Vốn nhà nước ≤ 50% ☐ 100% Vốn tư nhân ☐ Doanh nghiệp liên doanh ☐ 100% Vốn nước ngoài	
Ngành SXKD chính		
Tổng Giám đốc		
Điện thoại		
Đại diện liên lạc / Chức danh		
Email / Điện thoại		
II. CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH NĂM 2024 VÀ 9 THÁNG NĂM 2025 (ĐƠN VỊ: TRIỆU ĐỒNG)		
	Năm 2024	9 tháng năm 2025
Tổng tài sản		
Vốn chủ sở hữu		
Tổng Doanh thu		
Lợi nhuận trước thuế		
Lợi nhuận sau thuế		
Tổng lao động		

Ghi chú:

- Đề nghị Quý Doanh nghiệp gửi bảng Mẫu Thông tin doanh nghiệp cho BTC qua email, fax hoặc bưu điện **trước ngày 17/10/2025**. Các tài liệu kèm theo nếu có (Báo cáo Tài chính kiểm toán, Báo cáo quyết toán thuế...) của Doanh nghiệp là các Bản sao có xác nhận của Doanh nghiệp. Doanh nghiệp cam kết và chịu trách nhiệm về tính khách quan và xác thực của các thông tin cung cấp cùng các tài liệu, tư liệu kèm theo.
- Quý Doanh nghiệp hoạt động theo hình thức công ty mẹ - công ty con, tập đoàn vui lòng sử dụng số liệu của **Báo cáo tài chính hợp nhất kiểm toán**.

Quý Doanh nghiệp vui lòng quét mã QR
dưới đây để tải bản mềm (nếu cần):

ĐẠI DIỆN DOANH NGHIỆP
(Ký tên và đóng dấu)



PHIẾU HỎI DOANH NGHIỆP

(Khảo sát thông tin về tình hình kinh tế, thực trạng sản xuất kinh doanh của Doanh nghiệp trong năm 2025)

Vietnam Report cam kết phiếu hỏi chỉ phục vụ mục đích nghiên cứu, không công bố những thông tin doanh nghiệp cung cấp theo đúng quy chế bảo mật thông tin.

Trân trọng cảm ơn sự hợp tác của Quý Doanh nghiệp!

PHẦN I. TÌNH HÌNH KINH DOANH VÀ CHIẾN LƯỢC CỦA DOANH NGHIỆP

1. Tổng quát tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Quý Doanh nghiệp trong 9 tháng năm 2025 so với cùng kỳ năm trước? (ƯỚC TÍNH)

Chỉ tiêu	Giảm đi đáng kể	Giảm đi	Cơ bản ổn định	Tăng lên	Tăng lên đáng kể
Doanh thu	☐	☐	☐	☐	☐
Lợi nhuận	☐	☐	☐	☐	☐
Tổng chi phí	☐	☐	☐	☐	☐
Số lượng nhân viên	☐	☐	☐	☐	☐
Số lượng đơn hàng	☐	☐	☐	☐	☐

2. Mức độ hoàn thành kế hoạch đã đề ra trong năm 2025 của Quý Doanh nghiệp tính đến thời điểm hiện tại? (ƯỚC TÍNH)

Chỉ tiêu	Hoàn thành dưới 20% kế hoạch	Hoàn thành 20-50% kế hoạch	Hoàn thành 50% - 80% kế hoạch	Hoàn thành trên 80% kế hoạch
Doanh thu	☐	☐	☐	☐
Lợi nhuận	☐	☐	☐	☐

3. Quý Doanh nghiệp cho biết tình hình chi phí hiện nay thay đổi như thế nào so với năm trước?

Chỉ tiêu	Giảm đi đáng kể	Giảm đi	Cơ bản ổn định	Tăng lên	Tăng lên đáng kể
Chi phí tài chính	☐	☐	☐	☐	☐
Chi phí lao động	☐	☐	☐	☐	☐
Chi phí nguyên vật liệu	☐	☐	☐	☐	☐
Chi phí logistics	☐	☐	☐	☐	☐
Chi phí bán hàng, marketing	☐	☐	☐	☐	☐

Chi phí đầu tư chuyển đổi công nghệ	☐	☐	☐	☐	☐
Chi phí đầu tư phát triển bền vững	☐	☐	☐	☐	☐

4. Top 5 cơ hội ảnh hưởng nhiều nhất tới tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Quý Doanh nghiệp trong năm 2025?

- ☐ Kinh tế vĩ mô ổn định
- ☐ Cuộc cách mạng tinh gọn bộ máy, tái cơ cấu hệ thống hành chính
- ☐ Không gian phát triển mới cho khu vực kinh tế tư nhân từ Nghị quyết số 68-NQ/TW
- ☐ Việt Nam có mối quan hệ ngoại giao và hợp tác quốc tế tích cực, tham gia nhiều FTA
- ☐ Đầu tư công được đẩy mạnh
- ☐ Các gói kích thích, chính sách hỗ trợ của Chính phủ
- ☐ Hoạt động du lịch tăng trưởng
- ☐ Cầu tiêu dùng dần phục hồi
- ☐ Môi trường pháp lý được cải thiện, nhiều bộ luật mới được thông qua
- ☐ Vốn đầu tư nước ngoài (FDI) vào Việt Nam tăng
- ☐ Mặt bằng lãi suất cho vay ở mức thấp
- ☐ Chuyển đổi số diễn ra mạnh mẽ và toàn diện với sự thúc đẩy của Nghị quyết số 57-NQ/TW
- ☐ Khác (vui lòng cho biết):

5. Top 5 khó khăn dưới đây tác động như thế nào tới tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Quý Doanh nghiệp trong năm 2025?

- ☐ Bất ổn kinh tế - chính trị trên thế giới
- ☐ Sức ép từ tỷ giá gia tăng và rủi ro lạm phát tăng cao
- ☐ Giá cả nguyên vật liệu đầu vào tăng và sự biến động của thị trường năng lượng
- ☐ Rủi ro an ninh mạng
- ☐ Rào cản pháp lý và thủ tục hành chính
- ☐ Các vấn đề liên quan đến chuỗi cung ứng, logistics, phân phối
- ☐ Lao động không đáp ứng được về số lượng/chất lượng
- ☐ Khó khăn trong tiếp cận nguồn vốn
- ☐ Cạnh tranh giữa các doanh nghiệp cùng ngành
- ☐ Tác động của biến đổi khí hậu, thiên tai, dịch bệnh
- ☐ Sức ép giảm lượng phát thải và vướng mắc khi tiếp cận lộ trình net-zero
- ☐ Khó khăn trong việc bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ
- ☐ Khác (vui lòng cho biết):

6. Theo Quý Doanh nghiệp, đâu là Top 3 lợi thế quan trọng nhất để giảm thiểu các tác động tiêu cực trong diễn biến thương mại quốc tế?

- ☐ Sản phẩm/ dịch vụ có giá trị gia tăng cao, đáp ứng tiêu chuẩn bền vững, ít cạnh tranh thuần túy về giá
- ☐ Có thị trường xuất khẩu đa dạng, không phụ thuộc vào một thị trường đơn lẻ
- ☐ Nắm công nghệ lõi/thiết kế độc quyền, khó thay thế
- ☐ Có chuỗi cung ứng linh hoạt
- ☐ Có thị phần lớn trong thị trường nội địa
- ☐ Đội ngũ pháp lý am hiểu về phòng vệ thương mại và luật thương mại quốc tế

- ☐ Quan hệ hợp tác chặt chẽ với các đối tác/tập đoàn lớn, có khả năng đàm phán và bảo vệ lợi ích
- ☐ Khác (vui lòng cho biết):

7. Theo Quý Doanh nghiệp, đâu là **Top 5** chiến lược để duy trì và nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm tiếp theo?

- ☐ Cải thiện cơ cấu chi phí
- ☐ Chủ động điều chỉnh chính sách giá bán, cấu trúc sản phẩm để phù hợp với biến động thuế
- ☐ Cải thiện cơ sở vật chất, nâng cao chống chịu trước thiên tai
- ☐ Đào tạo và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực
- ☐ Nâng cao hình ảnh doanh nghiệp, đẩy mạnh marketing
- ☐ Nâng cao năng lực tuân thủ thương mại như C/O và các quy định quốc tế khác
- ☐ Đẩy mạnh chiến lược đa dạng hóa thị trường
- ☐ Theo đuổi chiến lược M&A
- ☐ Đẩy mạnh thực hành ESG, phát triển bền vững
- ☐ Thúc đẩy R&D và đề cao sở hữu trí tuệ trong sản phẩm, dịch vụ
- ☐ Khác (vui lòng cho biết):

PHẦN II. TRIỂN VỌNG, DỰ BÁO, ĐỀ XUẤT CHÍNH SÁCH

8. Quý Doanh nghiệp đánh giá thế nào về triển vọng kinh tế trong năm 2025?

- ☐ Tăng trưởng dưới 6,0%
- ☐ Tăng trưởng từ 6,0 - 6,5%
- ☐ Tăng trưởng trên 6,5 - 7,0%
- ☐ Tăng trưởng trên 7,0 – 7,5%
- ☐ Tăng trưởng từ trên 7,5 – 8,0%
- ☐ Tăng trưởng trên 8,0%

9. Theo Quý Doanh nghiệp, chính sách nào sẽ đóng góp cho sức bật tăng trưởng kinh tế trong năm 2026?

	Không tác động ☐ ☐ Tác động rất lớn				
	1	2	3	4	5
Luật Đất đai (sửa đổi) năm 2024	☐	☐	☐	☐	☐
Luật Các tổ chức tín dụng (sửa đổi) năm 2024	☐	☐	☐	☐	☐
Nghị quyết số 57-NQ/TW về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia	☐	☐	☐	☐	☐
Nghị quyết số 59-NQ/TW về hội nhập quốc tế trong tình hình mới	☐	☐	☐	☐	☐
Nghị quyết số 66-NQ/TW về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật	☐	☐	☐	☐	☐
Nghị quyết số 68-NQ/TW và Nghị quyết 198/2025/QH15 về phát triển kinh tế tư nhân	☐	☐	☐	☐	☐

Tinh gọn bộ máy: hợp nhất bộ ngành và sáp nhập tỉnh thành	☐	☐	☐	☐	☐
Nghị định 205/2025/NĐ-CP về phát triển công nghiệp hỗ trợ	☐	☐	☐	☐	☐
Nghị định số 232/2025/NĐ-CP về quản lý hoạt động kinh doanh vàng	☐	☐	☐	☐	☐
Nghị quyết số 05/2025/NQ-CP về triển khai thí điểm thị trường tài sản mã hóa tại Việt Nam	☐	☐	☐	☐	☐

10. Theo đánh giá của Quý Doanh nghiệp, ngành nào có tiềm năng tăng trưởng lớn nhất trong 1 năm tới?

- | | |
|---|---|
| ☐ Bất động sản | ☐ Tài chính/Ngân hàng |
| ☐ Xây dựng/ Vật liệu xây dựng | ☐ Điện/Năng lượng |
| ☐ Bảo hiểm | ☐ Vận tải/Logistics |
| ☐ Bán lẻ | ☐ Dược phẩm/Y tế |
| ☐ Thực phẩm/Đồ uống | ☐ Nông, lâm nghiệp và thủy sản |
| ☐ Du lịch/Giải trí | ☐ Hóa chất |
| ☐ Công nghệ thông tin/Viễn thông | ☐ Dệt may/Da giày |
| ☐ Công nghiệp/Chế tạo | ☐ Khác (vui lòng cho biết):..... |

11. Theo Quý Doanh nghiệp, những vấn đề chính sách nào dưới đây Chính phủ nên thực hiện để hỗ trợ doanh nghiệp trong thời gian tới? (Vui lòng chọn tối đa 5 phương án)

- ☐ Tiếp tục hỗ trợ miễn, giảm các loại thuế, phí hoặc gia hạn nộp thuế cho doanh nghiệp
- ☐ Ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát
- ☐ Tăng cường hoạt động xúc tiến thương mại
- ☐ Đẩy mạnh tốc độ giải ngân và gia hạn các gói hỗ trợ lãi suất, tín dụng ưu đãi
- ☐ Cải thiện cơ sở hạ tầng, đặc biệt là cơ sở hạ tầng logistics
- ☐ Rà soát cắt giảm các thủ tục hành chính, đơn giản hóa các quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh
- ☐ Đẩy mạnh công nghệ thông tin, tiến đến giải quyết thủ tục hành chính hoàn toàn trên không gian mạng
- ☐ Nâng cao hiệu quả các chương trình hỗ trợ người lao động
- ☐ Xử lý các vướng mắc liên quan đến quy tắc xuất xứ để tận dụng ưu đãi thuế quan FTA
- ☐ Hoàn thiện hệ thống hành lang pháp lý, minh bạch hóa thông tin
- ☐ Hoàn thiện hệ thống pháp luật về quyền sở hữu trí tuệ
- ☐ Khác (Vui lòng cho biết:)

12. Theo Quý Doanh nghiệp, những yếu tố nào đóng góp quan trọng nhất cho việc xây dựng và nâng cao thương hiệu quốc gia Việt Nam trên thị trường quốc tế? (Vui lòng chọn tối đa 3 phương án)

- ☐ Chất lượng sản phẩm và dịch vụ
- ☐ Giá cả và năng lực cạnh tranh chi phí
- ☐ Thuế quan và các chính sách thương mại quốc tế
- ☐ Độ tin cậy trong chuỗi cung ứng (giao hàng đúng hạn, ổn định)
- ☐ Uy tín và trách nhiệm xã hội (ESG, tuân thủ chuẩn mực quốc tế)
- ☐ Đổi mới sáng tạo và công nghệ
- ☐ Năng lực marketing và xúc tiến thương mại quốc tế

- ☐ Nguồn nhân lực chất lượng cao, tay nghề kỹ thuật
- ☐ Hạ tầng logistics và khả năng tiếp cận thị trường toàn cầu
- ☐ Khác (Vui lòng cho biết:.....)

PHẦN IV. ĐÁNH GIÁ QUÁ TRÌNH THỰC THI ESG

13. Việc thực thi và đáp ứng tiêu chí đánh giá tiêu chuẩn môi trường, xã hội và quản trị (ESG) có ảnh hưởng đến kết quả kinh doanh của Quý Doanh nghiệp không?

- ☐ Có
 ☐ Không
 ☐ Không rõ

Mức ảnh hưởng thấp

Mức ảnh hưởng cao



Nếu có, vui lòng đánh giá mức độ ảnh hưởng:

1

2

3

4

5

☐

☐

☐

☐

☐

14. Đây là mô tả đúng nhất về tình hình cam kết ESG hiện tại của Quý doanh nghiệp?

☐ Không đặt ra cam kết ESG/ chưa có kế hoạch cụ thể

☐ Đang ở giai đoạn lập kế hoạch

☐ Đã lập kế hoạch và triển khai một phần cam kết ESG

☐ Đã lập kế hoạch và triển khai toàn diện cam kết ESG

15. Nếu Quý Doanh nghiệp đang và đã triển khai kế hoạch thực hiện cam kết ESG, đâu là yếu tố được ưu tiên trong chiến lược phát triển bền vững? (Vui lòng đánh số xếp hạng từ 1-3 với thứ tự 1 là mức độ ưu tiên cao nhất)

	Môi trường (Environment)	Xã hội (Social)	Quản trị (Governance)
Mức độ ưu tiên			

THÔNG TIN NGƯỜI ĐIỀN PHIẾU

Tên người nhận:.....

Bộ phận làm việc:

Điện thoại: Email:

....., ngày..... tháng..... năm 2025

ĐẠI DIỆN DOANH NGHIỆP

(Ký tên và đóng dấu)

Trân trọng cảm ơn sự hợp tác của Quý Doanh nghiệp!